TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HSPT
Ngày: 05-08-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông: Nguyễn Thanh Xuân

Ông: Nguyễn Xuân Việt

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019 , tại Trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/HSPT ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Thọ H do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Thọ H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Đoàn Thọ H; sinh ngày X tháng Y năm 1986 tại huyện Tr, tỉnh Quảng Trị ; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại : Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị ; trình độ học vấn : Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Đức T và bà Võ Thị M ; có vợ: Dương Thị Huyền O ; có 01 con 07 tuổi; tiền án, Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20 tháng 11 năm 2009 bị Toà án nhân dân thà nh phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự phúc thẩm số 259/2009/HSPT; ngày 21 tháng 10 năm 2017 gây án tại huyện B , tỉnh Quảng Bình, Đoàn Thọ H trốn vào tỉnh Đồng Nai tiếp tục gây án, ngày 24 tháng 10 năm 2018 bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà , tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 383/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 08 tháng 7 năm 2019

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có bị hại chị Dương Thị Huyền O , Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Dương Thuỳ L nhưng không có kháng cáo, có các người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo của bị cáo; Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20 tháng 10 năm 2017, Đoàn Thọ H điện thoại cho vợ là chị Dương Thị Huyền O đang ở tại nhà ông Dương Văn B , bà Nguyễn Thị T (là bố mẹ đẻ chị O) tại thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, trong lúc đang nói chuyện với chị O thì H nghe tiếng mẹ chị O nói vọng qua điện thoại không muốn H ra chơi nên tức giận . H lấy 01 con dao dài khoảng 39 cm giắt vào người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73P1-6243 (của chị Dương Thuỳ L tặng cưới cho 02 vợ chồng) từ Quảng Trị chạy ra nhà bố mẹ vợ , dọc đường đi H ghé vào cây xăng mua 01 chai xăng và 01 bịch xăng mang theo. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 21 tháng 10 năm 2017, H đến cách nhà ông B , bà T khoảng 20m thì dừng xe bên đường rồi đi bộ vào nhà . H đi quanh nhà thấy có cửa sổ ghép ván nên dỡ ra leo vào trong nhà , đến phòng ngủ chị O , thấy Hoàng chị O phát hiện kêu hét lên thì H dùng tay bịt miệng , bóp cổ chị O và kéo chị ra ngoài đường . Nghe tiếng kêu của chị O, ông B đuổi theo và ném 01 chiếc ghế nhựa trúng vào người H , H bỏ chạy ra đường lấy con dao quay lại chém 01 nhát vào vùng đầu của chị O rồi lên xe bỏ chạy. Chị O bị 01 vết thương chảy máu ở vùng đầu , được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện B , đến ngày 30 tháng 10 năm 2017 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/TgT, ngày 07/12/2017 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình xác định : chị Dương Thị Huyền O bị thương tích : Vết thương đỉnh trái làm mẻ bản ngoài xương sọ chiều dài 6,4cm, đã khâu phục hồi vết thương và điều trị . Hiện tại vết thương để lại sẹo lõm dính kích thước 09 x 0,6cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.

Về vật chứng: Thu giữ tại hiện trường 01 con dao dài 39 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm, cán bằng gỗ; 01 chai nhựa đựng chất lỏng cao 26cm, bên ngoài có chữ "Ông Tây"; 01 áo khoác màu xanh đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 73P1-6243 mà H sử dụng đến nhà ông B đăng ký chủ sở hữu tên Dương Thuỳ L , chị tặng cưới cho vợ chồng H . Hiện H đã bán cho 01 người không quen biết, không rõ tên tuổi ở thành phố Đà Nẵng với giá 3.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân nên không thu giữ được. Hiện chị Dương Thuỳ L không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự : Chị Dương Thị Huyền O không yêu cầu bồi thường về các chi phí điều trị thương tích và cam kết không khiếu kiện gì thêm.

Cáo trạng số 54/CT-VKSBT, ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Đoàn Thọ H về tội: "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Đoàn Thọ H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 12/2017QH14 của Quốc hội.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đoàn Thọ H 30 tháng tù, tổng hợp hình phạt 01 năm (12 tháng) tù về tội: "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 383/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2018.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 21/5/2019, Đoàn Thọ H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Đoàn Thọ H khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do thành khẩn khai báo, gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 356 của Bộ luật hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được xác định làm ngày 21/5/2019 - trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đoàn Thọ H tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Thọ H mà Bản án sơ thẩm đã xác định là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 21/10/2018, bị cáo dùng dao chém chị Dương Thị Huyền O trúng vào vùng đầu, gây thương tích cho chị O với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Bị cáo khai xác định không biết chém trúng vào vị trí nào của chị O và không có ý thức tước đoạt sinh mạng của chị O, do đó bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng pháp luật . Bị cáo Đoàn Thọ H thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 21/10/2017 (trước ngày bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực pháp luật), Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 12/2017QH14 của Quốc hội để xét xử Bị cáo 30 tháng tù, theo điểm đ khoản 2 Điều 134, được viện dẫn theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Thọ H với lý do đã khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình:

Theo tính chất, mức độ vụ án, hung khí được bị cáo sử dụng gây án, mức độ thương tích mà bị cáo đã gây ra cho bị hại, phạm vi ảnh hưởng do hành vi phạm tội của bị cáo đối với nhân dân nơi bị cáo gây án; yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm coi thường tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác như bị cáo đã thực hiện, hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo trong vụ án; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, Bản án sơ thẩm đã đánh giá, phân tích đúng, đầy đủ các tình tiết khi quyết định hình phạt để xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù tội "Cố ý gây thương tích" là nghiêm minh và đúng pháp luật. Theo các tình tiết, nội dung vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo nêu trong đơn kháng cáo đã được bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không có thêm tình tiết mới, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thọ H về xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có cơ sở.

[5] Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo Đoàn Thọ H được trích xuất để xét xử do đang chấp hành hình phạt của Bản án số 383/2018/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã áp dụng Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 bản án. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, đến ngày 08 tháng 7 năm 2019, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của Bản án số 383/2018/HSST nên cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với tội "Cố ý gây thương tích" và không tổng hợp hình phạt, thời hạn chấp hành án của bị cáo Đoàn Thọ H được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam để đảm bảo xét xử phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[7] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thọ H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 12/2017QH14 của Quốc hội.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 theo điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Đoàn Thọ H 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08 tháng 7 năm 2019.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 347 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo Đoàn Thọ H 45 (bốn mươi lăm) ngày

kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 05 tháng 8 năm 2019) để đảm bảo thi hành án. (Có quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử).

2. Bị cáo Đoàn Thọ H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm *(ngày 05 tháng 8 năm 2019).*

Nơi nhận:
- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS*;*
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GĐKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Đức Long